

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2624/QĐ-BGDĐT ngày 17/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 316/TTr-SGDĐT ngày 17 tháng 10 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được thay thế và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được

thay thế lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý Sở Giáo dục và Đào tạo như sau:

1. Công bố 05 danh mục thủ tục hành chính (*trong đó 02 danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh và 03 danh mục thủ tục hành chính cấp xã*) lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và thay thế 01 thủ tục hành chính tại số thứ tự 01 mục VI, Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo.

*(Có phụ lục I kèm theo)*

2. Phê duyệt 05 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại khoản 1 Điều 1 của Quyết định này và thay thế 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh tại số thứ tự 01, mục V, phần B; 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp xã tại số thứ tự 03, mục VI, phần C, phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1886/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

*(Có phụ lục II kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký .

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC, C (03b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Ngọc Hậu**

**Phụ lục I**

**Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

**I. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo**

| STT      | Số hồ sơ TTHC                      | Tên thủ tục hành chính được thay thế                                                                                                                                                                              | Tên thủ tục hành chính thay thế                                                                                                          | Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung thay thế                                                                                                                                                   | Lĩnh vực                                          | Cơ quan có thẩm quyền                                 |
|----------|------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b> |                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                             |                                                   |                                                       |
| <b>1</b> | 1.005144                           | Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học | Đề nghị miễn, giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục đại học công lập                                           | Nghị định số <a href="#">238/2025/NĐ-CP</a> ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo | Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân | Cơ sở giáo dục nghề nghiệp;<br>Cơ sở giáo dục đại học |
| <b>2</b> |                                    |                                                                                                                                                                                                                   | Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong trường trung học phổ thông tư thục, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục, trường trung học phổ thông | Nghị định số <a href="#">238/2025/NĐ-CP</a> ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo | Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân | Sở Giáo dục và Đào tạo                                |

| STT                                 | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành chính<br>được thay thế                                                                                                                                                                                                   | Tên thủ tục<br>hành chính thay<br>thế                                                                                                                                                                                           | Tên văn bản quy phạm pháp<br>luật quy định nội dung thay<br>thế                                                                                                                                             | Lĩnh vực                                          | Cơ quan có<br>thẩm quyền                                                                                     |
|-------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                     |                  |                                                                                                                                                                                                                                           | trong các trường<br>đại học, cao đẳng,<br>viện nghiên cứu                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                             |                                                   |                                                                                                              |
| <b>II Thủ tục hành chính cấp xã</b> |                  |                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                             |                                                   |                                                                                                              |
| <b>1</b>                            | 1.005144         | Đề nghị miễn giảm học<br>phí, hỗ trợ chi phí học<br>tập, hỗ trợ tiền đóng học<br>phí đối với người học tại<br>các cơ sở giáo dục mầm<br>non, giáo dục phổ thông,<br>giáo dục thường xuyên,<br>giáo dục nghề nghiệp và<br>giáo dục đại học | Đề nghị miễn,<br>giảm học phí<br>trong cơ sở giáo<br>dục nghề nghiệp,<br>cơ sở giáo dục đại<br>học tư thục và cơ<br>sở giáo dục nghề<br>nghiệp, cơ sở<br>giáo dục đại học<br>thuộc tổ chức<br>kinh tế, doanh<br>nghiệp nhà nước | Nghị định số <a href="#">238/2025/NĐ-CP</a> ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo | Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân | Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh                                                      |
| <b>2</b>                            |                  |                                                                                                                                                                                                                                           | Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục công lập                                                                                                | Nghị định số <a href="#">238/2025/NĐ-CP</a> ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo | Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân | Cơ sở giáo dục mầm non công lập; Cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Cơ sở giáo dục công lập thực hiện chương |

| STT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên thủ tục hành chính<br>được thay thế | Tên thủ tục<br>hành chính thay<br>thế                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Tên văn bản quy phạm pháp<br>luật quy định nội dung thay<br>thế                                                                                                                                             | Lĩnh vực                                          | Cơ quan có<br>thẩm quyền                            |
|-----|------------------|-----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|     |                  |                                         | thực hiện chương<br>trình giáo dục phổ<br>thông                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                             |                                                   | trình giáo dục<br>phổ thông                         |
| 3   |                  |                                         | Đề nghị hỗ trợ chi<br>phí học tập trong<br>cơ sở giáo dục<br>mầm non dân lập,<br>tư thục; trường<br>tiểu học tư thục,<br>trường trung học<br>cơ sở tư thục, cơ<br>sở giáo dục<br>thường xuyên tư<br>thục, cơ sở giáo<br>dục mầm non,<br>trường tiểu học,<br>trung học cơ sở<br>trong các trường<br>đại học, cao đẳng,<br>viện nghiên cứu | Nghị định số <a href="#">238/2025/NĐ-CP</a> ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo | Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân | Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh |

**II. Danh mục thủ tục hành chính sau khi được thay thế lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo**

| TT       | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                    | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                          | Cách thức thực hiện                                                                                                                                                                                                                        | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh: 02 TTHC</b>                                                                                                               |                     |                                                             |                                                                                                                                                                                                                                            |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 1        | Đề nghị miễn, giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục đại học công lập<br>1.014333                                                | 08 ngày làm việc    | Cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Cơ sở giáo dục đại học công lập | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html">https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html</a> ) | Không       | - Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;<br>- Quyết định số 2624/QĐ-BGDĐT ngày 17/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo. |
| 2        | Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong trường trung học phổ thông tư thục, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục, trường trung học phổ thông trong các trường | 08 ngày làm việc    | Sở Giáo dục và Đào tạo (Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh)         | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; dịch vụ công trực tuyến trên cổng dịch vụ công Quốc gia                                                                                                                          | Không       | - Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;<br>- Quyết định số 2624/QĐ-BGDĐT ngày                                                                                                                                                               |

| TT        | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                     | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                     | Cách thức thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                        | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           | đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu<br>1.014334                                                                                                                                                             |                     |                                                                        | ( <a href="https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html">https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html</a> )                                                                                                                      |             | 17/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>II</b> | <b>Danh mục thủ tục hành chính cấp xã: 03 TTHC</b>                                                                                                                                                         |                     |                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                            |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 1         | Đề nghị miễn, giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tư thục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thuộc tổ chức kinh tế, doanh nghiệp nhà nước<br>1.014335 | 14 ngày làm việc    | Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học công lập.                 | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; dịch vụ công trực tuyến trên cổng dịch vụ công Quốc gia<br>( <a href="https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html">https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html</a> ) | Không       | - Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;<br><br>- Quyết định số 2624/QĐ-BGDĐT ngày 17/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo. |
| 2         | Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục                                                                                    | 08 ngày làm việc    | Cơ sở giáo dục mầm non công lập; Cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Cơ | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; dịch vụ công trực tuyến trên cổng dịch vụ công                                                                                                                                                                   | Không       | - Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;                                                                                                                                                                                                         |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                                                                                               | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                             | Cách thức thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                        | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông<br>1.014336                                                                                                                                                                                                                                       |                     | sở giáo dục công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông | Quốc gia<br>( <a href="https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html">https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html</a> )                                                                                                          |             | - Quyết định số 2624/QĐ-BGDĐT ngày 17/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.                                                                                                                                                                                                   |
| 3  | Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục, cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học, trung học cơ sở trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu<br>1.014337 | 08 ngày làm việc    | Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã                       | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; dịch vụ công trực tuyến trên cổng dịch vụ công Quốc gia<br>( <a href="https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html">https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html</a> ) | Không       | - Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;<br>- Quyết định số 2624/QĐ-BGDĐT ngày 17/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo. |

**Phụ lục II**

**Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo: 02 quy trình****1. Đề nghị miễn, giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục đại học công lập**

- Thời gian giải quyết: 08 ngày làm việc

| <b>TT</b> | <b>Trình tự thực hiện</b> | <b>Trách nhiệm thực hiện</b>                                                               | <b>Sản phẩm thực hiện</b>                                                                                                                                                                           | <b>Thời gian thực hiện</b>                                                                                                                                                                                                |
|-----------|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| B1        | Nộp hồ sơ theo quy định   | Người học/ phụ huynh học sinh đề nghị miễn giảm học phí                                    | Hồ sơ theo quy định<br>- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí theo mẫu tại Phụ lục III Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ<br>- Giấy tờ minh chứng đối tượng được miễn, giảm học phí | - Trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày nhập học<br>- Trường hợp người học nộp hồ sơ sau thời hạn quy định nêu trên thì được xem xét hưởng chính sách kể từ thời điểm nộp hồ sơ cho đơn vị tiếp nhận hồ sơ theo quy định |
| B2        | Tiếp nhận, xử lý hồ sơ    | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Cơ sở giáo dục nghề nghiệp/Cơ sở giáo dục đại học công lập | Phân công thụ lý                                                                                                                                                                                    | 1/2 ngày làm việc                                                                                                                                                                                                         |

| TT | Trình tự thực hiện | Trách nhiệm thực hiện                                                                       | Sản phẩm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Thời gian thực hiện |
|----|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
|    |                    | Cán bộ được phân công                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối chiếu, thẩm định hồ sơ, tổng hợp lập danh sách người học được miễn, giảm học phí.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Cơ sở giáo dục nghề nghiệp/cơ sở giáo dục đại học công lập có trách nhiệm thông báo cho người nộp hồ sơ được biết trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ</li> </ul> | 3,5 ngày làm việc   |
|    |                    | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Cơ sở giáo dục nghề nghiệp/ cơ sở giáo dục đại học công lập | Ý kiến thẩm định, trình lãnh đạo Sở phê duyệt Quyết định phê duyệt danh sách người học được miễn, giảm học phí                                                                                                                                                                                                                                                    | 02 ngày làm việc    |
| B3 | Phê duyệt          | Thủ trưởng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp/cơ sở giáo dục đại học công lập                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét, ký duyệt Quyết định phê duyệt danh sách người học được miễn, giảm học phí.</li> <li>- Chuyển văn thư vào sổ ban hành</li> </ul>                                                                                                                                                                                 | 01 ngày làm việc    |

| TT                               | Trình tự thực hiện                                  | Trách nhiệm thực hiện                                                                                                       | Sản phẩm thực hiện                                               | Thời gian thực hiện     |
|----------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| B4                               | Phát hành văn bản                                   | Văn thư Cơ sở giáo dục nghề nghiệp/cơ sở giáo dục đại học công lập                                                          | Vào sổ đóng dấu ban hành                                         | 1/2 ngày làm việc       |
| B5                               | Trả kết quả cho người học đề nghị miễn giảm học phí | Phòng Công tác sinh viên / Phòng Đào tạo / Bộ phận Một cửa thuộc Cơ sở giáo dục nghề nghiệp/cơ sở giáo dục đại học công lập | Quyết định phê duyệt danh sách người học được miễn, giảm học phí | 1/2 ngày làm việc       |
| <b>Tổng thời gian thực hiện:</b> |                                                     |                                                                                                                             |                                                                  | <b>08 ngày làm việc</b> |

**2. Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong trường trung học phổ thông tư thục, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục, trường trung học phổ thông trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu**

- Thời gian giải quyết: 08 ngày làm việc

| TT | Trình tự thực hiện                            | Trách nhiệm thực hiện                                                                                                                                  | Sản phẩm thực hiện                                                                                                                           | Thời gian thực hiện                                                                                                                     |
|----|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| B1 | Tiếp nhận hồ sơ do học sinh hoặc học viên nộp | Cơ sở giáo dục gồm:<br>- Trường trung học phổ thông tư thục, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục.<br>- Trường trung học phổ thông trong các trường đại | Hồ sơ theo quy định<br>- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học phí theo mẫu tại Phụ lục II Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ | - Trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng<br>- Trường hợp người học nộp hồ sơ sau thời hạn quy định nêu trên thì được xem xét |

| TT | Trình tự thực hiện     | Trách nhiệm thực hiện                          | Sản phẩm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Thời gian thực hiện                                                                 |
|----|------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                        | học, cao đẳng, viện nghiên cứu                 | - Giấy tờ minh chứng đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập                                                                                                                                                                                                                                                                | hưởng chính sách kể từ thời điểm nộp hồ sơ cho đơn vị tiếp nhận hồ sơ theo quy định |
| B2 | Tiếp nhận, xử lý hồ sơ | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc cơ sở giáo dục | Phân công thụ lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 1/4 ngày làm việc                                                                   |
|    |                        | Cán bộ được phân công                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối chiếu, thẩm định hồ sơ, tổng hợp lập danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ sở giáo dục có trách nhiệm thông báo cho người nộp hồ sơ được biết trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ</li> </ul> | 02 ngày làm việc                                                                    |
|    |                        | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc cơ sở giáo dục | Ý kiến thẩm định, trình lãnh đạo duyệt Văn bản kèm danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập.                                                                                                                                                                                                                       | 1/2 ngày làm việc                                                                   |
| B3 | Phê duyệt              | Thủ trưởng cơ sở giáo dục                      | Phê duyệt Văn bản kèm danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập.<br><br>Chuyển văn thư vào sổ ban hành.                                                                                                                                                                                                             | 1/2 ngày làm việc                                                                   |

| TT | Trình tự thực hiện                                | Trách nhiệm thực hiện                                                                                          | Sản phẩm thực hiện                                                                                                                                                  | Thời gian thực hiện |
|----|---------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| B4 | Phát hành văn bản                                 | Văn thư cơ sở giáo dục nộp hồ sơ Bộ phận một cửa Sở Giáo dục và Đào tạo Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh | Vào sổ đóng dấu ban hành văn bản kèm danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập và hồ sơ, báo cáo kèm theo                                                     | 1/4 ngày làm việc   |
| B5 | Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn   | Bộ phận một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh                                                     | Hồ sơ, danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập                                                                                                              | 1/2 ngày làm việc   |
| B6 | Phòng Kế hoạch – Tài chính tiếp nhận, xử lý hồ sơ | Lãnh đạo phòng                                                                                                 | Phân công thụ lý                                                                                                                                                    | 1/4 ngày làm việc   |
|    |                                                   | Chuyên viên được phân công                                                                                     | Đối chiếu, thẩm định hồ sơ danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập; dự thảo Quyết định phê duyệt danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập.           | 2,5 ngày làm việc   |
|    |                                                   | Lãnh đạo phòng                                                                                                 | Thẩm định xem xét danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập, duyệt tờ trình UBND cấp xã phê duyệt văn bản kèm danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập | 01 ngày làm việc    |
| B7 | Phê duyệt                                         | Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo                                                                                | Xem xét, ký Quyết định phê duyệt danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập.<br>Chuyển Văn thư vào sổ, đóng dấu ban hành                                       | 01 ngày làm việc    |

| TT                               | Trình tự thực hiện | Trách nhiệm thực hiện                                      | Sản phẩm thực hiện                                                                                        | Thời gian thực hiện     |
|----------------------------------|--------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| B8                               | Phát hành văn bản  | Văn thư Sở Giáo dục và Đào tạo                             | Vào sổ đóng dấu ban hành<br>Chuyển kết quả trả bộ phận một của Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh | 1/4 ngày làm việc       |
| B9                               | Trả kết quả        | Bộ phận một của Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh | Quyết định phê duyệt danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập                                      | 1/4 ngày làm việc       |
| <b>Tổng thời gian thực hiện:</b> |                    |                                                            |                                                                                                           | <b>08 ngày làm việc</b> |

## II. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính cấp xã: 03 quy trình

### 1. Đề nghị miễn, giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tư thục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thuộc tổ chức kinh tế, doanh nghiệp nhà nước

- Thời gian giải quyết: 08 ngày làm việc

| TT | Trình tự thực hiện     | Trách nhiệm thực hiện                                                                                                                                     | Sản phẩm thực hiện                                                                                                                       | Thời gian thực hiện                                                                                                                                                                                                |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| B1 | Hồ sơ do người học nộp | Cơ sở giáo dục gồm:<br>- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tư thục<br>- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thuộc tổ chức | Hồ sơ theo quy định<br>- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí theo mẫu tại Phụ lục IV Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ | - Trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học<br>- Trường hợp người học nộp hồ sơ sau thời hạn quy định nêu trên thì được xem xét hưởng chính sách kể từ thời điểm nộp hồ sơ cho đơn vị tiếp nhận hồ |

| TT | Trình tự thực hiện     | Trách nhiệm thực hiện                          | Sản phẩm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Thời gian thực hiện |
|----|------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
|    |                        | kinh tế, doanh nghiệp nhà nước                 | - Giấy tờ minh chứng đối tượng được miễn, giảm học phí                                                                                                                                                                                                                                                                | sơ theo quy định    |
| B3 | Tiếp nhận, xử lý hồ sơ | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc cơ sở giáo dục | Phân công thụ lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 1/4 ngày làm việc   |
|    |                        | Cán bộ được phân công                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối chiếu, thẩm định hồ sơ, tổng hợp lập danh sách người học được miễn, giảm học phí.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ sở giáo dục có trách nhiệm thông báo cho người nộp hồ sơ được biết trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ</li> </ul> | 02 ngày làm việc    |
|    |                        | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc cơ sở giáo dục | Ý kiến thẩm định và trình lãnh đạo phê duyệt danh sách sinh viên được hưởng chính sách                                                                                                                                                                                                                                | 1/2 ngày làm việc   |
| B4 | Phê duyệt              | Thủ trưởng cơ sở giáo dục                      | <p>Ký duyệt Văn bản kèm danh sách người học được miễn, giảm học phí.</p> <p>Chuyển văn thư vào sổ ban hành nộp hồ sơ Trung tâm phục vụ hành chính công xã.</p>                                                                                                                                                        | 1/2 ngày làm việc   |

| TT | Trình tự thực hiện                              | Trách nhiệm thực hiện                                                                                            | Sản phẩm thực hiện                                                                                                                                              | Thời gian thực hiện |
|----|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| B5 | Đóng dấu phát hành                              | Văn thư cơ sở giáo dục đóng dấu và phát hành chuyển cho Bộ phận một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã | Hồ sơ và Văn bản kèm danh sách người học được miễn, giảm học phí                                                                                                | 1/4 ngày làm việc   |
| B6 | Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn | Bộ phận một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                     | Văn bản phê duyệt kèm danh sách người học được miễn, giảm học phí và hồ sơ báo cáo                                                                              | 1/4 ngày làm việc   |
| B7 | Phòng Văn hóa xã hội tiếp nhận, xử lý hồ sơ     | Lãnh đạo phòng                                                                                                   | Phân công thụ lý                                                                                                                                                | 1/4 ngày làm việc   |
|    |                                                 | Chuyên viên được phân công                                                                                       | Đối chiếu, thẩm định hồ sơ danh sách người học được miễn, giảm học phí; dự thảo Quyết định phê duyệt danh sách người học được miễn, giảm học phí                | 2,5 ngày làm việc   |
|    |                                                 | Lãnh đạo phòng                                                                                                   | Thẩm định xem xét danh sách người học được miễn giảm học phí, duyệt trình Lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt văn bản kèm danh sách người học được miễn giảm học phí | 1/2 ngày làm việc   |
| B8 | Phê duyệt                                       | Lãnh đạo UBND cấp xã                                                                                             | Xem xét, ký Quyết định phê duyệt danh sách người học                                                                                                            | 1/2 ngày làm việc   |

| TT                              | Trình tự thực hiện             | Trách nhiệm thực hiện                                        | Sản phẩm thực hiện                                                                                      | Thời gian thực hiện     |
|---------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
|                                 |                                |                                                              | được miễn giảm học phí.<br>Chuyển Văn thư vào sổ, đóng dấu ban hành                                     |                         |
| B9                              | Phát hành văn bản              | Văn thư UBND cấp xã                                          | Vào sổ đóng dấu ban hành<br>Chuyển kết quả trả bộ phận một cửa Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | 1/4 ngày làm việc       |
| B10                             | Tiếp nhận kết quả, trả kết quả | Bộ phận một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | Quyết định phê duyệt danh sách người học được miễn giảm học phí                                         | 1/4 ngày làm việc       |
| <b>Tổng thời gian thực hiện</b> |                                |                                                              |                                                                                                         | <b>08 ngày làm việc</b> |

**2. Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông**

- Thời gian giải quyết: 08 ngày làm việc

| TT | Trình tự thực hiện                                                               | Trách nhiệm thực hiện                                                                           | Sản phẩm thực hiện                                                               | Thời gian thực hiện                                         |
|----|----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| B1 | Tiếp nhận hồ sơ do học sinh hoặc người giám hộ học sinh/ học viên các cơ sở giáo | Cơ sở giáo dục gồm:<br>- Cơ sở giáo dục mầm non công lập<br>- Cơ sở giáo dục phổ thông công lập | Hồ sơ theo quy định<br>- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học phí theo mẫu tại Phụ lục | - Trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học |

| TT | Trình tự thực hiện     | Trách nhiệm thực hiện                                                            | Sản phẩm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                    | Thời gian thực hiện                                                                                                                                                  |
|----|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | dục                    | - Cơ sở giáo dục thường xuyên công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông | II Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ<br><br>- Giấy tờ minh chứng đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập.                                                                                                                                        | - Trường hợp người học nộp hồ sơ sau thời hạn quy định nêu trên thì được xem xét hưởng chính sách kể từ thời điểm nộp hồ sơ cho đơn vị tiếp nhận hồ sơ theo quy định |
| B3 | Tiếp nhận, xử lý hồ sơ | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc cơ sở giáo dục                                   | Phân công thụ lý                                                                                                                                                                                                                                                      | 01 ngày làm việc                                                                                                                                                     |
|    |                        | Cán bộ được phân công thụ lý                                                     | - Đối chiếu, thẩm định hồ sơ, tổng hợp lập danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập.<br><br>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ sở giáo dục có trách nhiệm thông báo cho người nộp hồ sơ được biết trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ | 03 ngày làm việc                                                                                                                                                     |
|    |                        | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc cơ sở giáo dục                                   | Ý kiến thẩm định, trình lãnh đạo duyệt Quyết định kèm danh sách người học được hỗ                                                                                                                                                                                     | 02 ngày làm việc                                                                                                                                                     |

| TT                               | Trình tự thực hiện | Trách nhiệm thực hiện                            | Sản phẩm thực hiện                                                                                               | Thời gian thực hiện     |
|----------------------------------|--------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
|                                  |                    |                                                  | trợ chi phí học tập.                                                                                             |                         |
| B4                               | Phê duyệt          | Thủ trưởng Cơ sở giáo dục                        | Phê duyệt Quyết định kèm danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập.<br><br>Chuyển văn thư vào sổ ban hành. | 01 ngày làm việc        |
| B5                               | Phát hành văn bản  | Văn thư đóng dấu và phát hành chuyển trả kết quả | Quyết định phê duyệt danh sách được hưởng chế độ hỗ trợ chi phí học tập                                          | 01 ngày làm việc        |
| <b>Tổng thời gian thực hiện:</b> |                    |                                                  |                                                                                                                  | <b>08 ngày làm việc</b> |

**3. Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; trường tiểu học, trường trung học cơ sở, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục; cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học, trung học cơ sở trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu**

- Thời gian giải quyết: 08 ngày làm việc.

| TT | Trình tự thực hiện     | Trách nhiệm thực hiện                                          | Sản phẩm thực hiện                                                                               | Thời gian thực hiện                                                                                                       |
|----|------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| B1 | Hồ sơ do người học nộp | Cơ sở giáo dục gồm:<br>- Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, | Hồ sơ theo quy định<br>- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học phí theo mẫu tại Phụ lục II Nghị định số | - Trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học<br>- Trường hợp người học nộp hồ sơ sau thời hạn quy định nêu |

| TT | Trình tự thực hiện     | Trách nhiệm thực hiện                                                                                                                                                                      | Sản phẩm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                            | Thời gian thực hiện                                                                                       |
|----|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                        | <p>trung học cơ sở, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục;</p> <p>- Cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu.</p> | <p>238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ;</p> <p>- Giấy tờ minh chứng đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập.</p>                                                                                                                                                        | trên thì được xem xét hưởng chính sách kể từ thời điểm nộp hồ sơ cho đơn vị tiếp nhận hồ sơ theo quy định |
| B3 | Tiếp nhận, xử lý hồ sơ | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc cơ sở giáo dục                                                                                                                                             | Phân công thụ lý                                                                                                                                                                                                                                                              | 1/4 ngày làm việc                                                                                         |
|    |                        | Cán bộ được phân công                                                                                                                                                                      | <p>- Đối chiếu, thẩm định hồ sơ, tổng hợp lập danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập;</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ sở giáo dục có trách nhiệm thông báo cho người nộp hồ sơ được biết trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.</p> | 02 ngày làm việc                                                                                          |
|    |                        | Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc cơ sở giáo dục                                                                                                                                             | Ý kiến thẩm định và trình lãnh đạo phê duyệt danh sách người học được hưởng chính sách                                                                                                                                                                                        | 1/2 ngày làm việc                                                                                         |

| TT | Trình tự thực hiện                              | Trách nhiệm thực hiện                                                                                            | Sản phẩm thực hiện                                                                                                                                        | Thời gian thực hiện |
|----|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| B4 | Phê duyệt                                       | Thủ trưởng cơ sở giáo dục                                                                                        | Ký duyệt Văn bản kèm danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập í.<br>Chuyển văn thư vào sổ ban hành nộp hồ sơ Trung tâm phục vụ hành chính công xã. | 1/2 ngày làm việc   |
| B5 | Đóng dấu phát hành                              | Văn thư cơ sở giáo dục đóng dấu và phát hành chuyển cho Bộ phận một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã | Hồ sơ và Văn bản kèm danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập                                                                                      | 1/4 ngày làm việc   |
| B6 | Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn | Bộ phận một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                     | Văn bản phê duyệt kèm danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập và hồ sơ báo cáo                                                                    | 1/4 ngày làm việc   |
| B7 | Phòng Văn hóa xã hội tiếp nhận, xử lý hồ sơ     | Lãnh đạo phòng                                                                                                   | Phân công thụ lý                                                                                                                                          | 1/4 ngày làm việc   |
|    |                                                 | Chuyên viên được phân công                                                                                       | Đối chiếu, thẩm định hồ sơ danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập; dự thảo Quyết định phê duyệt danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập  | 2,5 ngày làm việc   |
|    |                                                 | Lãnh đạo phòng                                                                                                   | Thẩm định xem xét danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập, duyệt trình Lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt văn bản kèm danh sách người học được hỗ     | 1/2 ngày làm việc   |

| TT                              | Trình tự thực hiện             | Trách nhiệm thực hiện                                        | Sản phẩm thực hiện                                                                                                            | Thời gian thực hiện     |
|---------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
|                                 |                                |                                                              | trợ chi phí học tập                                                                                                           |                         |
| B8                              | Phê duyệt                      | Lãnh đạo UBND xã                                             | Xem xét, ký Quyết định phê duyệt danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập.<br>Chuyển Văn thư vào sổ, đóng dấu ban hành | 1/2 ngày làm việc       |
| B9                              | Phát hành văn bản              | Văn thư UBND xã                                              | Vào sổ đóng dấu ban hành<br>Chuyển kết quả trả bộ phận một cửa Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã                       | 1/4 ngày làm việc       |
| B10                             | Tiếp nhận kết quả, trả kết quả | Bộ phận một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | Quyết định phê duyệt danh sách được hưởng chế độ hỗ trợ chi phí học tập                                                       | 1/4 ngày làm việc       |
| <b>Tổng thời gian thực hiện</b> |                                |                                                              |                                                                                                                               | <b>08 ngày làm việc</b> |